kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 27/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T10.CK1.148

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Bản đồ quy hoạch khu nhà kính dùng hệ trục toạ độ Oxy, đơn vị trên hai trục là 10 m. Vùng được phép xây dựng là giao của bốn nửa mặt phẳng, ứng với bốn điều kiện in trên bản đồ: $(1)\ -x+y\le 3$ $(2)\ 5x-4y\le 30$ $(3)\ 3x+5y\le 57$ $(4)\ x+2y\ge 6$. Hồ sơ đo đạc — phần được coi là chính xác — ghi lại: hai **mốc góc** của vùng được phép là $M(10;5)$ và $N(5;8)$ hai bể chứa đã xây ở $U(8;3)$ và $V(6;2)$ đều nằm trong vùng được phép; còn gốc cây di sản ở $Z(6;8)$ thì **không** được phép. Điểm nằm trên biên vẫn coi là được phép. Khi nhập liệu, **đúng một** trong bốn điều kiện trên bị sai; ba điều kiện còn lại đúng nguyên văn. Vùng tô trên bản đồ chỉ là bản báo cáo cần kiểm toán, không được mặc nhiên coi là đúng. Vùng được phép đúng phải chứa U và V, phải có M và N là hai **góc** — mỗi góc là giao của đúng hai đường biên — và phải loại Z. Phải thay điều kiện bị nhập sai bằng bất phương trình nào?

A. $3x+5y\ge 55$ **B.** $3x+5y\le 55$ **C.** $-2x+5y\le 5$ **D.** $3x+5y\le 56$

Câu 2. Xét hai mệnh đề P: "Số nguyên n chia hết cho 10" và Q: "Số nguyên n chia hết cho 5". Khẳng định đúng là

A. P là điều kiện cần nhưng không đủ để có Q

B. P là điều kiện đủ nhưng không cần để có Q

C. P là điều kiện cần và đủ để có Q

D. P không phải điều kiện cần cũng không phải điều kiện đủ để có Q

Câu 3. Phép đo thứ nhất cho dân số một xã là 9900 người với sai số tuyệt đối 198 người. Phép đo thứ hai cho thể tích một bể nước là 900 l với sai số tuyệt đối 45 l. Phép đo nào chính xác hơn?

A. Phép đo thứ nhất **B.** Phép đo thứ hai

C. Không so sánh được vì khác đơn vị **D.** Hai phép đo chính xác như nhau

Câu 4. Cho hình bình hành $ABCD$. Tổng $\overrightarrow{AB}+\overrightarrow{AD}$ bằng

A. $\overrightarrow{CA}$ **B.** $\overrightarrow{BD}$ **C.** $\overrightarrow{AC}$ **D.** $\vec{0}$

Câu 5. Trong tam giác ABC, đường cao $AH=5$, $BH=3$ và $\alpha=\widehat{ABH}$, biết $AH\perp BC$. Giá trị $\tan\alpha$ bằng

A. 15 **B.** $\dfrac{3}{5}$ **C.** $-\dfrac{5}{3}$ **D.** $\dfrac{5}{3}$

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Tam giác ABC có $\angle A=30^\circ$, $BC=14$ và $CA=14\sqrt{3}$. Tìm tất cả giá trị có thể của góc C và giải thích vì sao đều hợp lệ.

.....

.....

.....

Câu 7. Thống kê xếp loại học lực của một lớp, kết quả ghi theo xếp loại như sau — Tốt: 9 Khá: 26 Đạt: 2 Chưa đạt: 13. Tính tần số tương đối của Đạt, đơn vị phần trăm.

.....

.....

.....